

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 3 - 2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị T Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Giao

Ông Nguyễn Văn Bốn

-Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **05/2022/TLST-HNGĐ** ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **11/2022/QĐST-HNGĐ** ngày 15 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1998; địa chỉ: **Thôn V, xã M huyện Đ, thành phố Hà Nội**; “vắng mặt”.

Bị đơn: Anh Cao Đắc L, sinh năm 1996; địa chỉ: Xóm 11 L, xã Giao P, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 21-12-2021, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị T bày: Chị và anh Cao Đắc L tự nguyện tìm hiểu đã được Ủy ban nhân dân xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 22-9-2017, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 9/2021 thì ly thân do bất đồng trong quan điểm sống. Nay chị xác định tình

cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Cao Đắc L. Vợ chồng có 01 con chung là Cao Nhật M, sinh ngày 23-12-2017, hiện đang do chị nuôi dưỡng, khi ly hôn chị nhận nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng; về tài sản không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản làm việc ngày 25-01-2022, bà Nguyễn Thị S là bà nội của anh L trình bày: Bà ở cùng nhà với anh L, hiện anh L đang đi làm tại Hà Giang. Chị Thu, anh L mâu thuẫn và chị T đã đưa con về nhà ngoại. Việc chị T có đơn ly hôn, anh L cũng đã biết nhưng do dịch bệnh Covit nên không về được, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản làm việc ngày 25-01-2022, đại diện chính quyền địa phương cùng đoàn thể cơ sở xóm L xã G, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cung cấp: Chị Phạm Thị T và anh Cao Đắc L được Ủy ban nhân dân xã Giao Phong cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2017, đến năm 2021 sống ly thân. Vợ chồng có 01 con chung đang ở với chị T tại Hà Nội và chị T có điều kiện nuôi con tốt hơn. Chị Thu, anh L không vướng mắc gì về kinh tế đối với cơ sở xóm đội. Nay chị T có đơn ly hôn anh L đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Phạm Thị T ly hôn anh Cao Đắc L. Giao con chung Cao Nhật M, sinh ngày 23-12-2017 cho chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và lời khai của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phạm Thị T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; anh Cao Đắc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Cao Đắc L tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Giao Phong, huyện Giao Thủy,

tỉnh Nam Định vào ngày 22-9-2017 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị, anh L mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy, chấp nhận nguyện vọng của chị T xin ly hôn anh L là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị T và anh L có 01 con chung là Cao Nhật Minh, sinh ngày 23-12-2017. Căn cứ nguyện vọng của đương sự và để đảm bảo sự phát triển tốt nhất của con chung; vì vậy nên tiếp tục giao con chung cho chị T nuôi dưỡng; chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[4] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm; chị Thu, anh L có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử lý hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Cao Đắc L.

2. Về con chung: **Giao chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Cao Nhật M, sinh ngày 23-12-2017 cho đến khi con chung trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được.** Anh Cao Đắc L không phải cấp dưỡng nuôi con chung **và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.**

3. Về án phí ly hôn: Chị Phạm Thị T phải nộp 300.000 đồng. Chị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai T số 0000090 ngày 10-01-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nay đối trừ, chị T đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị T và anh Cao Đắc L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao Phong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Thị T Hiền

